

Thành phố Huế, ngày 07 tháng 9 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
KHU VỰC THÀNH PHỐ HUẾ**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

1.1. Lưu vực sông Ô Lâu

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Ô Lâu tại trạm Phong Điền (Phong Bình) ít biến đổi.

1.2. Lưu vực sông Hương:

- Sông Bồ: Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc dao động nhỏ.

- Sông Hương: Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Hương tại trạm Kim Long ít biến đổi.

- Sông Tả Trạch: Mực nước, lưu lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch tại trạm Thượng Nhật dao động nhỏ.

1.3. Lưu vực sông Truồi

Trong 24 giờ qua mực nước trên sông Truồi tại trạm Truồi ít biến đổi.

2. Dự báo, cảnh báo

2.1. Lưu vực sông Ô Lâu

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Ô Lâu tại trạm Phong Điền biến đổi chậm.

2.2. Lưu vực sông Hương

- Sông Bồ: Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc dao động nhỏ.

- Sông Hương: Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Hương tại trạm Kim Long ít biến đổi.

- Sông Tả Trạch: Mực nước, lưu lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch tại trạm Thượng Nhật dao động nhỏ.

2.3. Lưu vực sông Truồi

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Truồi tại trạm Truồi biến đổi chậm.

3. Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo

Không.

4. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các điều kiện kinh tế - xã hội

Không.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 08/9/2026.

Tin phát lúc: 11h30.

Dự báo viên



Nguyễn Khánh Dương

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

Sông	Trạm	Thực đo 24h qua		Dự báo 24h tới	
		Hmax	Hmin	Hmax	Hmin
Hương	Kim Long*	0,40	0,30	0,40	0,31
Bồ	Phú Ốc*	0,56	0,18	0,61	0,20
Ô Lâu	Phong Điền	1,18	1,11	1,18	1,15
Truồi	Truồi*	0,49	0,29	0,52	0,49

Ghi chú: () là trạm chịu ảnh hưởng của vận hành hồ chứa thủy điện ở thượng lưu,*

Bảng 1.2: Mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		07h-07/9	13h-07/9	19h-07/9	01h-08/9	07h-08/9
Mực nước (m)						
Tả Trạch	Thượng Nhật	57,62	58,06	57,76	57,61	57,62
Lưu lượng nước (m³/s)						
Tả Trạch	Thượng Nhật	8,38	39,0	15,8	7,89	8,38

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



